

HỒI PHỤC KỸ THUẬT

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Hàng hải nửa cuối năm 2026

Trong 5 tháng đầu năm 2026, sản lượng hàng hóa thông qua cảng biển và cảng thủy nội địa tăng 15%, trong khi sản lượng container tăng 14% so với cùng kỳ. Xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng và các hiệp định thương mại tự do sẽ tiếp tục hỗ trợ nhu cầu vận tải biển trong những năm tới.

Việc mở rộng công suất cảng và cải thiện chất lượng dịch vụ đang giúp nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành hàng hải Việt Nam. Các cụm cảng trọng điểm như Hải Phòng và Cái Mép - Thị Vải liên tục được đầu tư để đón các tuyến tàu lớn và gia tăng sản lượng hàng hóa. Điều này tạo điều kiện cho các doanh nghiệp cảng biển duy trì tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận trong dài hạn.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index giảm 48,37 điểm trong phiên 08/6 kết phiên ở mức 1.790,53 điểm. Thanh khoản tăng 42,07% so với phiên giao dịch ngày 05/5. Khối ngoại quay lại bán ròng gần 668 tỷ đồng trên toàn thị trường.

Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.860-1.820 điểm trong phiên giao dịch ngày 09/6: VN-Index có phiên giảm mạnh dưới tác động của hàng loạt thông tin bất lợi cuối tuần và áp lực bán từ nhóm Vingroup. Dù sắc đỏ bao phủ toàn thị trường, thanh khoản chưa cho thấy dấu hiệu bán tháo diện rộng. Mặt bằng định giá của phần lớn cổ phiếu đã ở mức hấp dẫn. Trong phiên tới, thị trường có thể tiếp tục chịu áp lực rung lắc và kiểm định lại vùng hỗ trợ quanh 1.770-1.780 điểm, tuy nhiên khả năng xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật sẽ gia tăng nếu lực bán từ nhóm vốn hóa lớn dần hạ nhiệt.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo	RSI14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	35,94	23,31	1.843,68	1.874,87	1.822,46	1.809,04
Hành động	Mua	Mua	Quan sát	Quan sát	Quan sát	Quan sát

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

GMD

Khuyến nghị: **Theo dõi**

TP: **81.000 VND** | UPSIDE: **+8%**

Chiến lược hành động

MUA: NĐT duy trì chiến lược tập trung hóa, với 50% nguồn vốn cho các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng sắp tới và các cổ phiếu có dòng tiền mạnh đang vào, hạn chế mua đuổi.

BÁN: NĐT quan sát tín hiệu phục hồi của cổ phiếu nắm giữ để cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu yếu, hạ bớt margin và chốt lời từng phần với các mã đã tạo được lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.790,53	-2,63
KLCP (triệu CP)	714,57	42,07
GTGD (tỷ VND)	18.994	37,40
Khớp lệnh	15.920	30,39
Thỏa thuận	3.074,6	90,28
HNX-Index		
Đóng cửa	298,36	1,56
KLCP (triệu CP)	59,10	2,74
GTGD (tỷ VND)	998,2	17,79
UPCoM		
Đóng cửa	124,73	-0,29
KLCP (triệu CP)	18,67	-51,27
GTGD (tỷ VND)	326,9	-29,26

Diễn biến TTCK Thế Giới: Khép lại phiên giao dịch ngày 08/06, thị trường chứng khoán Mỹ diễn biến trái chiều. Chỉ số S&P 500 tăng 0,3%, lên 7.405,73 điểm, trong khi Nasdaq Composite bật tăng 0,86%, đạt 25.929,66 điểm nhờ đà hồi phục của nhóm cổ phiếu bán dẫn. Ngược lại, chỉ số Dow Jones giảm 80,77 điểm, tương đương 0,16%, xuống còn 50.786,01 điểm.

Thế giới: Tổng thống Mỹ Donald Trump đã công khai phản đối khả năng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Federal Reserve) nâng lãi suất, cho rằng điều này sẽ “kìm hãm tăng trưởng” trong bối cảnh kinh tế vẫn tích cực. Ông nhấn mạnh Mỹ không nên bị “trừng phạt” bằng lãi suất cao và kêu gọi duy trì hoặc giảm lãi suất để hỗ trợ tăng trưởng. Phát biểu được đưa ra sau báo cáo việc làm khả quan, làm gia tăng kỳ vọng thị trường về khả năng Fed có thể tăng lãi suất trở lại. Trong khi đó, áp lực lạm phát tại Mỹ đang tăng do giá năng lượng leo thang và xung đột tại Trung Đông. Một số quan chức Fed cũng đã đề cập khả năng siết chặt chính sách tiền tệ nếu lạm phát tiếp tục tăng. Giới đầu tư hiện đang theo dõi sát các dữ liệu kinh tế để đánh giá hướng đi tiếp theo của Fed, đặc biệt trong bối cảnh biến động giá dầu toàn cầu.

Việt Nam: Sở Xây dựng TP Hà Nội vừa công bố danh mục đề xuất 146 dự án nhà ở xã hội trên toàn địa bàn, trải rộng từ nội đô đến các xã ngoại thành với nhiều dự án quy mô lớn. Tại khu vực nội thành và vùng đô thị hóa nhanh, nhiều phường như Long Biên, Việt Hưng, Phú Lương, Kiến Hưng và Đại Mỗ có hàng loạt dự án từ vài ha đến hơn 10 ha, nhằm bổ sung nguồn cung nhà ở cho người thu nhập thấp. Một số khu vực trọng điểm như Nam hồ Linh Đàm, Tây Tựu, Xuân Đình và Hoàng Mai cũng được bổ sung thêm nhiều dự án mới. Ở khu vực ngoại thành, nhiều dự án quy mô rất lớn được đề xuất tại Yên Xuân, Phú Cát, Bát Tràng, Tây Phương và Tam Hưng, với diện tích lên tới hàng chục đến hơn trăm ha. Đáng chú ý, một số dự án được đề xuất áp dụng cơ chế thí điểm theo Nghị quyết 201 nhằm rút ngắn thủ tục đầu tư. Danh mục này được kỳ vọng sẽ giúp tăng mạnh nguồn cung nhà ở xã hội tại Hà Nội. Tuy nhiên, tiến độ triển khai vẫn phụ thuộc vào quá trình phê duyệt từng dự án.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 26.345 vnd.

Dầu: Khép phiên giao dịch ngày 08/06, giá dầu Brent tăng 1,25%, lên 94,25 USD/thùng, trong khi dầu WTI của Mỹ tăng 0,84%, đạt 91,30 USD/thùng.

MSN: Masan Group công bố đã huy động thành công khoản vay hợp vốn quốc tế tín chấp trị giá 750 triệu USD, trở thành một trong những khoản vay doanh nghiệp tư nhân Việt Nam lớn nhất và có chi phí vốn cạnh tranh nhất cùng kỳ hạn. Khoản vay do 15 ngân hàng quốc tế tham gia với mức lãi suất khoảng 1,8%, giảm mạnh so với 3,5% cách đây ba năm. Nguồn vốn này gồm 490 triệu USD để tái cấp vốn và 260 triệu USD cho dự phòng chiến lược, giúp giảm áp lực nợ và tăng linh hoạt tài chính. Doanh nghiệp cho biết sự cải thiện chi phí vốn phản ánh niềm tin ngày càng lớn của thị trường quốc tế vào dòng tiền bền vững từ hệ sinh thái tiêu dùng – bán lẻ. Đồng thời, Masan cũng ghi nhận tỷ lệ nợ ròng/EBITDA đã cải thiện đáng kể trong thời gian qua. Giao dịch được xem là cột mốc quan trọng, giúp củng cố khả năng tiếp cận vốn quốc tế và hỗ trợ chiến lược tăng trưởng dài hạn.

NKG: Thép Nam Kim (NKG) sẽ phát hành gần 44,8 triệu cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025, tương ứng tỷ lệ 10%, với ngày giao dịch không hưởng quyền là 17/06. Sau đợt phát hành, vốn điều lệ dự kiến tăng lên hơn 4.923 tỷ đồng, đánh dấu lần chia cổ tức bằng cổ phiếu trở lại sau 4 năm. Doanh nghiệp cũng dự kiến phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá 12.000 đồng/cp và 6 triệu cổ phiếu ESOP để tăng nguồn vốn. Toàn bộ kế hoạch nhằm phục vụ đầu tư nhà máy Tôn Nam Kim Phú Mỹ với tổng vốn khoảng 6.200 tỷ đồng. NKG đặt mục tiêu năm 2026 đạt doanh thu 22.000 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 400 tỷ đồng, tăng mạnh so với năm trước. Tuy vậy, kết quả quý 1/2026 vẫn giảm sâu do nhu cầu yếu và rào cản thương mại từ các thị trường xuất khẩu. Áp lực cạnh tranh quốc tế tiếp tục là thách thức lớn đối với hoạt động của doanh nghiệp.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	7.405,73	0,30%	26,19%
DJIA	50.786,01	-0,16%	19,80%
Nasdaq	25.929,66	0,86%	34,48%
Shanghai	3.959,34	-1,70%	21,36%
Hang Seng	24.534,00	-1,71%	25,02%

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	4316,93	-0,32%	64,49%
Dầu WTI	91,3	-1,92%	27,30%
Dầu Brent	94,25	4,10%	26,04%
Than	151,25	1,68%	20,76%
Đồng	6,31	1,28%	58,36%
Quặng sắt	101,05	-0,93%	-2,47%
Thép	462,54	-0,64%	3,42%

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	100,02	-0,05%	-8,48%
USD/JPY	160,2	-0,06%	1,73%
USD/CNY	6,78	-0,15%	-7,64%
EUR/USD	1,154	0,17%	12,43%
GBP/USD	1,335	0,07%	7,84%

GMD

(HSX)

Khuyến nghị	Theo dõi
Giá hiện tại (08/06/2026)	76.000
Giá mục tiêu trung hạn	81.000
Tiềm năng tăng trưởng	8%-10%
Vùng giải ngân	73.000-75.000
Ngưỡng cắt lỗ	<70.000

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Quý I/2026. GMD ghi nhận doanh thu đạt 1.452 tỷ đồng, tăng 14% yoy và lợi nhuận trước thuế đạt 716 tỷ đồng, tăng 23% yoy. Sản lượng container qua hệ thống cảng đạt 1,23 triệu TEU, tăng 8%, phản ánh nhu cầu xuất nhập khẩu tiếp tục duy trì tích cực. Qua đó, doanh nghiệp đã hoàn thành 22% kế hoạch doanh thu và 26% kế hoạch lợi nhuận năm chỉ sau một quý.

Nam Đình Vũ mở rộng công suất, thúc đẩy tăng trưởng doanh thu khu vực phía Bắc: Cảng Nam Đình Vũ khi giai đoạn 3 chính thức vận hành từ cuối năm 2025. Việc nâng khả năng tiếp nhận tàu lên 55.000 DWT giúp cảng mở rộng tệp khách hàng và thu hút thêm các tuyến dịch vụ mới. Sản lượng năm 2026 dự kiến đạt khoảng 1,7 triệu TEU, tương đương 85% công suất thiết kế, đóng góp đáng kể vào tăng trưởng doanh thu khai thác cảng.

Gemalink tiếp tục là động lực tăng trưởng lợi nhuận dài hạn: Gemalink đang là tài sản chiến lược và đóng góp ngày càng lớn vào lợi nhuận của GMD. GML đặt kế hoạch sản lượng 2,015 triệu TEU trong năm 2026, riêng Q1 đã hoàn thành trên 25% kế hoạch. Tính đến T4/2026, GML đã bổ sung 3 tuyến mới, tập trung tối ưu hóa cấu bến và tăng tỷ trọng tuyến vắng lai. Dự kiến đi vào vận hành cuối năm 2027, nâng tổng công suất lên hơn 3 triệu TEU mỗi năm. Đây sẽ là động lực giúp doanh thu và lợi nhuận của GMD duy trì tốc độ tăng trưởng cao trong nhiều năm tiếp theo.

Giá dịch vụ cảng tăng là yếu tố hỗ trợ trực tiếp cho biên lợi nhuận: Bên cạnh tăng trưởng sản lượng, việc điều chỉnh tăng giá dịch vụ bốc dỡ container sẽ là động lực quan trọng giúp GMD cải thiện lợi nhuận. Khung giá dịch vụ cảng nước sâu đã được điều chỉnh tăng khoảng 10% từ đầu năm 2026, trong khi giá dịch vụ tại các cảng phía Bắc và phía Nam được kỳ vọng tiếp tục tăng 5-10% mỗi năm đến năm 2030. Do chi phí vận hành không tương ứng với tốc độ tăng giá dịch vụ, phần lớn mức tăng doanh thu sẽ chuyển hóa thành lợi nhuận. Đây là yếu tố giúp GMD duy trì tăng trưởng lợi nhuận ngay cả trong những giai đoạn sản lượng tăng chậm lại.

Hưởng lợi từ tăng trưởng thương mại, FDI và mở rộng hệ sinh thái logistics: Với xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu sang Việt Nam và dòng vốn FDI duy trì ở mức cao. Các hiệp định thương mại tự do tiếp tục thúc đẩy kim ngạch xuất nhập khẩu, qua đó gia tăng nhu cầu vận tải và dịch vụ cảng biển. Ngoài ra, GMD đang đẩy mạnh mở rộng sang vận tải thủy, logistics tích hợp và vận tải biển, mục tiêu tạo thêm nguồn thu ngoài hoạt động khai thác cảng. Sự cộng hưởng giữa tăng trưởng sản lượng, mở rộng công suất, tăng giá dịch vụ và đa dạng hóa hoạt động kinh doanh sẽ là nền tảng giúp doanh thu và lợi nhuận của GMD tiếp tục tăng trưởng bền vững.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

GMD đang nỗ lực nắm giữ các mốc MA ngắn hạn và MA dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI nằm trong vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất



Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Hàng & dịch vụ công nghiệp
Biến động giá 1Y	51.450-86.980
KLGDBQ 10D (CP)	818.800
Vốn hóa (tỷ đồng)	32.498,93
BVPS	32.083
P/E (lần)	17,10
P/B (lần)	2,38
EPS (VND)	4.457,40
SL CPLH (triệu CP)	426,50
Tỷ lệ free-float (%)	95,00
Tỷ lệ sở hữu Nhà nước (%)	41,03
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	41,03
ROA (%)	9,63
ROE (%)	14,64

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Hồi phục
Xu hướng tuần	-	Đình ngang
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	55,28	Mua
MFI	46,84	Mua
MA10	74,34	Mua
MA20	75,56	Mua
MA50	74,20	Mua
MA100	72,20	Mua

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THEO DÕI

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	BSR	Theo dõi	28,5-29,5		32.000	27.500				
2	ABB	Theo dõi	15,5-16,0		17.300	14.700				
3	PET	Theo dõi	49,0-50,0		55.000	47.500				
4	SHB	Theo dõi	13,7-14,0		15.300	13.000				

DANH MỤC ĐANG NẮM GIỮ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục cổ phiếu đang nắm giữ										
1	ELC	Nắm giữ	16,2-16,7	21/5/2026	16.350	18.000	15.500			-2,8%
2	HPG	Nắm giữ	23,5-24,0	26/5/2026	24.000	26.000	22.300			-2,9%
3	CTD	Nắm giữ	72,0-74,0	01/6/2026	71.500	80.000	69.000			-1,0%
4	EVF	Nắm giữ	13,5-14,0	01/6/2026	13.400	15.000	12.800			0,4%
5	NLG	Nắm giữ	25,8-26,5	01/6/2026	26.450	29000	24.200			-3,0%
6	MBB	Nắm giữ	25,0-25,4	03/6/2026	24.800	28.000	23.800			-0,8%
7	MBS	Nắm giữ	19,5-20,0	03/6/2026	19.600	22.000	18.700			-2,0%
8	KDH	Nắm giữ	22,2-23,0	08/6/2026	22.600	25.000	21.000			2,7%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	GVR	Chốt lời	32,0-33,0	17/04/2026	32.300	36.000	30.800	05/05/26	36.400	12,7%
4	CTG	Chốt lời	33,5-34,5	02/4/2026	34.150	38.000	32.000	11/05/26	36.300	6,3%
5	PVS	Chốt lời	38,5-39,5	12/05/2026	39.200	43.000	36.800	18/05/26	43.800	11,7%
6	HAH	Chốt lời	55,5-56,5	12/05/2026	56.400	62.000	53.000	19/05/26	57.300	1,6%
7	DPM	Chốt lời	26,0-26,7	13/05/2026	26.400	29.000	24.800	19/05/26	28.350	7,4%
8	DXG	Chốt lời	15,0-15,4	06/5/2026	15.300	17.000	14.200	20/05/26	16.000	4,6%
9	CII	Chốt lời	18,8-19,3	11/05/2026	18.400	21.500	17.300	20/05/26	18.700	1,6%
10	VCB	Chốt lời	58,5-60,0	14/05/2026	60.000	67.000	55.000	21/05/26	66.200	10,3%
11	DCM	Cắt lỗ	43,0-43,8	18/05/2026	43.800	47.000	41.000	21/05/26	42.250	-3,5%
12	ACB	Chốt lời	22,5-23	25/05/2026	23.000	25.000	21.000	28/05/26	25.250	9,8%
13	SSI	Cắt lỗ	28,0-28,7	16/04/2026	28.600	31.000	26.800	02/06/26	27.600	-3,5%
14	VPB	Cắt lỗ	27,8-28,2	12/05/2026	27.550	30.500	26.500	02/06/26	27.000	-2,0%
15	SHS	Chốt lời	17,5-18,0	22/05/2026	17.000	20.000	16.700	02/06/26	18.300	7,6%
16	TCB	Cắt lỗ	33,5-34,0	18/05/2026	33.800	36.500	32.000	03/06/26	31.950	-4,1%
17	VRE	Cắt lỗ	32,0-33,0	20/5/2026	32.200	37.000	30.500	03/06/26	30.800	-4,3%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm Phát triển Năng lực Đầu tư.

Email: ptnldt@lpbs.com.vn

lien.hoang@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://www.CongTyCoPhanChungKhoanLPBank(lpbs.com.vn))

Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.